

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 13A/2023/HSST.

Ngày: 12/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ÔNG DƯƠNG NGUYỄN KIM.

Các Hội thẩm nhân dân.

1/ ÔNG LA MINH CÔNG;

2/ ÔNG HUỖNH CẢNH.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: BÀ NGUYỄN THỊ THANH NHI -
Thư ký Tòa án nhân dân huyện H tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: ÔNG PHAN QUỐC KHÁNH - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 128/2022/HSST ngày 27 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 125/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

1/ Phan S; sinh năm: 1980, tại Quảng Trị; giới tính: Nam;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn R, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 05/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Phan Dương X, sinh năm 1949 và bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1953. Gia đình bị cáo có 07 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 1992, bị cáo là con thứ tư trong gia đình. Vợ: Lê Thị N1, sinh năm 1982; Con: có 03 người con, sinh năm 2002, 2006 và 2008. Tất cả cùng trú tại thôn R, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 10/10/2022 cho đến nay.

2/ Khúc Trường T; sinh năm: 1979, tại Bình Thuận; giới tính: Nam;

Nơi đăng kí HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn R, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Khúc Trường V1, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị H2, sinh năm 1956. Gia đình bị cáo có 03 chị em, lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 1985, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ: Phan Thị Tổ K, sinh năm 1988; Con: có 02 người, sinh năm 2010 và 2015. Tất cả cùng trú tại thôn R, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 10/12/2022 cho đến nay.

3/ Phạm Ngọc T2; sinh năm: 1988, tại Bình Thuận; giới tính: Nam.

Nơi đăng kí HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn R, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 03/12; nghề nghiệp: trang trí nội thất. Con ông Phạm Ngọc D, sinh năm 1966 và bà Nguyễn Thị T4, sinh năm 1971. Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1996, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ: Đoàn Thị P, sinh năm 1991; Con: Có 01 người, sinh năm 2014. Tất cả cùng trú tại thôn R, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/12/2022 cho đến nay.

4/ Phạm Ngọc A; sinh năm: 1980, tại Bình Thuận; giới tính: Nam;

Nơi đăng kí HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn R, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 04/12; nghề nghiệp: Làm nông. Con ông Phạm C (đã chết) và bà Trương Thị T5, sinh năm 1942- đã già yếu. Gia đình bị cáo có 07 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1965, nhỏ nhất sinh năm 1984, bị cáo là con thứ sáu trong gia đình. Vợ: Nguyễn Thị N2, sinh năm 1984. Con: Có 02 người, sinh năm 2000 và năm 2011. Tất cả hiện trú tại thôn R, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 07/10/2008, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định khác của bản án, đến nay đương nhiên được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/12/2022 cho đến nay.

5/ Lê Hữu V; sinh năm 1992, tại Bình Thuận; giới tính: Nam;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn R, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Làm nông. Con ông Lê Văn D2, sinh năm 1958 và bà Trần Thị N3, sinh năm 1957. Gia đình bị cáo có 07 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất là bị cáo. Vợ: Lê Thị Thu P1, sinh năm 1998. Con: Có 01 người, sinh năm 2017. Tất cả cùng trú tại thôn R, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

- Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/12/2022 cho đến nay.

6/ Hồ H1; sinh năm 1972, tại Quảng Trị; giới tính: Nam.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn R, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông Hồ N6 (đã chết) và bà Lê Thị A1 (đã chết). Gia đình bị cáo có 02 anh em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1975; Tất cả cùng trú tại thôn R, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Vợ: Đặng Thị L1, sinh năm 1975; con: Có 02 người, sinh năm 2007 và năm 2009.

- Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/12/2022 cho đến nay.

Các bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

NLQ; sinh năm 2002. Địa chỉ: Thôn R, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 11/9/2022, tại nhà ông Phan S thuộc thôn R, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận tổ chức nhậu, tham gia nhậu gồm có Phan S, Phạm Ngọc T2, Hồ H1, Phạm Ngọc A, Lê Hữu V, Khúc Trường T. Những người này nhậu đến khoảng 14 giờ thì rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền hình thức đánh “bài cào”. Quy định mỗi người bỏ vào 20.000 đồng và chia cho mỗi người chơi 03 lá bài, sau đó so bài của ai cao hơn thì T2 hết tiền cược trong ván. Để phục vụ cho việc đánh bài thì S nói con trai của mình là NLQ (sinh năm 2002, trú thôn R, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận) đi mua bài, nước uống và thuốc hút, sau đó trong quá trình đánh bạc nếu người nào thắng 2-3 ván sẽ góp vào 20.000 đồng để bù lại số tiền mua bài, nước, thuốc lá, nếu thu đủ tiền rồi thì thôi, còn thiếu thì ông S sẽ chịu. NLQ dùng tiền thừa còn lại mà trước đó ông S đưa để đi mua bia nhậu đi mua bài, nước, thuốc lá về đưa cho ông S, sau đó đi chơi. Trong quá trình đánh bạc thì những người này lấy hộp đựng bài để bỏ tiền vào (để bù lại số tiền mua bài, nước, thuốc lá) và để tại sòng. NLQ đi chơi về thì thấy những người này còn chơi đánh bạc nên ngồi xem và cầm hộp đựng tiền để ai đưa tiền thì bỏ vào. Những người này chơi đánh bạc đến hồi 15 giờ cùng ngày 11/9/2022 thì bị Công an huyện H bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 bộ bài Tây, 01 tấm mền;
- Tiền VNĐ trên chiếu bạc (mặt bàn): 5.100.000 đồng, trong đó: tại vị trí ngồi của Hồ Hoà là 350.000 đồng, vị trí ngồi của Phan S là 1.940.000 đồng, vị trí ngồi của Phạm Ngọc A là 220.000 đồng, vị trí ngồi của Khúc Trường T là 1.510.000 đồng, vị trí ngồi của Phạm Ngọc T2 là 840.000 đồng, giữa sòng bạc là 240.000 đồng.
- Tiền VNĐ thu giữ trên người các đối tượng: 11.320.000 đồng, trong đó: của Hồ H1 là 1.200.000 đồng trong túi phải, của Lê Hòa Vinh là 3.620.000 đồng trong túi quần phải, của Phạm Ngọc A là 6.300.000 đồng trong túi quần phải, của Phạm Ngọc T2 là 200.000 đồng trong túi quần sau.
- Thu giữ của NLQ 01 hộp đựng bài, bên trong có 280.000 đồng.

Nhận thấy các vật chứng trên là công cụ phạm tội hiện đã được chuyển tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H để bảo đảm việc xử lý.

Quá trình điều tra xác định số tiền dùng để đánh bạc của những người tham gia đánh bạc trong ngày 11/9/2022 theo lời khai của từng người như sau: Phan S sử dụng 2.200.000 đồng để đánh bạc, lúc bắt quả tang đang thua 260.000 đồng.

Phạm Ngọc T2 mang theo 1.000.000 đồng để đánh bạc, lúc bắt quả tang đang thắng 40.000 đồng. Phạm Ngọc A mang theo 6.800.000 đồng để đánh bạc, lúc bắt quả tang đang thua 280.000 đồng. Lê Hữu V mang theo 3.640.000 đồng để đánh bạc, lúc bắt quả tang đang thua 20.000 đồng. Khúc Trường T mang theo 1.300.000 đồng để đánh bạc, lúc bắt quả tang đang thắng 210.000 đồng. Hồ H1 mang theo 1.260.000 đồng để đánh bạc, thắng 290.000 đồng. Tuy nhiên, căn cứ trên lời khai của các đối tượng thì số tiền thắng/thua của những người này với nhau không phù hợp, quá trình điều tra đã đấu tranh làm rõ nhưng không giải quyết được.

Do đó, trên cơ sở số tiền thực tế thu được tại sòng bạc và số tiền thu trên người của những người chơi bạc, xác định số tiền những người này dùng để đánh bạc như sau: 5.100.000 đồng (thu tại chiếu bạc) + 1.200.000 đồng (trong túi quần của Hồ H1) + 3.620.000 đồng (trong túi quần của Lê Hòa Vinh) + 6.300.000 đồng (trong túi quần của Phạm Ngọc A) + 200.000 đồng (trong túi quần sau của Phạm Ngọc T2) + 280.000 đồng (trong hộp đựng bài). Tổng cộng số tiền dùng để đánh bạc là: 16.700.000 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm nghìn đồng).

Các đối tượng đánh bạc bằng hình thức đánh bài “Bài cào”, là hình thức những người tham gia đánh bạc sẽ cược với nhau nên tất cả những người tham gia đánh bạc sẽ chịu chung trách nhiệm đối với tổng số tiền mà những người tham gia dùng để đánh bạc. Do đó, các bị Cáo Phan S, Phạm Ngọc T2, Hồ H1, Phạm Ngọc A, Lê Hữu V, Khúc Trường T sẽ chịu trách nhiệm về số tiền đánh bạc là 16.700.000 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm nghìn đồng).

Đối với NLQ: Quá trình điều tra xác định NLQ được Phan S (là cha ruột của NLQ) nhờ đi mua bài, nước, thuốc lá để phục vụ cho ông S cùng những người chơi bài. NLQ dùng tiền của ông S để mua bài, nước, thuốc lá và sau đó thì những người chơi bài tự thỏa thuận với nhau trong quá trình chơi sẽ góp tiền lại để trả cho ông S. NLQ cũng không được hưởng khoản tiền hay lợi ích gì từ việc này. Do đó, việc Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với NLQ là có căn cứ.

Tại bản cáo trạng số 03/CT-VKSHTN-HS, ngày 26/12/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Phan S, Phạm Ngọc T2, Hồ H1, Phạm Ngọc A, Lê Hữu V, Khúc Trường T phạm tội “Đánh bạc”. Tội phạm và khung hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xác nhận nội dung bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Thuận thực hành quyền công tố phân tích, đánh giá hành vi phạm tội của từng bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- **Tuyên bố:** Phan S, Phạm Ngọc T2, Hồ H1, Phạm Ngọc A, Lê Hữu V, Khúc Trường T phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự,

Đề nghị mức hình phạt đối với: Phạm Ngọc A từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm; phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị:

Đề nghị mức hình phạt đối với Phan S: từ 09 tháng đến 01 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Đề nghị mức hình phạt đối với Phạm Ngọc T2: từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng

Đề nghị mức hình phạt đối với Hồ H1: từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Đề nghị mức hình phạt đối với Lê Hữu V: từ 09 tháng đến 01 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm

Đề nghị mức hình phạt đối với Khúc Trường T: từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 16.700.000 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm nghìn đồng) gồm: tiền thu giữ tại sông bạc, tiền đánh bạc thu giữ trên người của các đối tượng tham gia đánh bạc (5.100.000 đồng thu tại chiếu bạc + 1.200.000 đồng trong túi quần của Hồ H1 + 3.620.000 đồng trong túi quần của Lê Hòa Vinh + 6.300.000 đồng trong túi quần của Phạm Ngọc A + 200.000 đồng trong túi quần sau của Phạm Ngọc T2 + 280.000 đồng trong hộp đựng bài). Số tiền này hiện đang được tạm giữ tại số tài khoản 39490105462600000 đơn vị nhận tiền Chi cục thi hành án dân sự huyện H hiện đang tạm giữ tại Ngân hàng I, chi nhánh huyện H (Theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 10/01/2023).

Đề nghị: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tây, 01 tấm mền, 01 hộp đựng bài là các công cụ dùng để đánh bạc và không có giá trị sử dụng (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H).

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi như đã khai tại cơ quan điều tra và nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố; trong phần trình bày lời nói sau cùng các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, hối

hận về hành vi của mình, các bị cáo cho rằng bản thân là lao động chính trong gia đình, vì ham vui tức thời mà phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo có điều kiện lao động chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an huyện H và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không thắc mắc, khiếu nại về những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo:* Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và cáo trạng mô tả. Đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 10 giờ ngày 11/9/2022, tại nhà ông Phan S thuộc thôn R, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận tổ chức nhậu, tham gia nhậu gồm có Phan S, Phạm Ngọc T2, Hồ H1, Phạm Ngọc A, Lê Hữu V, Khúc Trường T. Những người này nhậu đến khoảng 14 giờ thì rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền hình thức đánh “bài cào”. Quy định mỗi người bỏ vào 20.000 đồng và chia cho mỗi người chơi 03 lá bài, sau đó so bài của ai cao hơn thì thắng hết tiền cược trong ván. Để phục vụ cho việc đánh bài thì S nói con trai của mình là NLQ (sinh năm 2002, trú thôn R, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận) đi mua bài, nước uống và thuốc hút, sau đó trong quá trình đánh bạc nếu người nào thắng 2-3 ván sẽ góp vào 20.000 đồng để bù lại số tiền mua bài, nước, thuốc lá, nếu thu đủ tiền rồi thì thôi, còn thiếu thì ông S sẽ chịu. NLQ dùng tiền thừa còn lại mà trước đó ông S đưa để đi mua bia nhậu đi mua bài, nước, thuốc lá về đưa cho ông S, sau đó đi chơi. Trong quá trình đánh bạc thì những người này lấy hộp đựng bài để bỏ tiền vào và để tại sòng. NLQ đi chơi về thì thấy những người này còn chơi đánh bạc nên ngồi xem và cầm hộp đựng tiền để ai đưa tiền thì bỏ vào. Những người này chơi đánh bạc đến hồi 15 giờ cùng ngày 11/9/2022 thì bị Công an huyện H bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm: 01 bộ bài Tây, 01 tấm mền; Tiền VNĐ trên chiếu bạc (mặt bàn): 5.100.000 đồng, trong đó: tại vị trí ngồi của Hồ Hoà là 350.000 đồng, vị trí ngồi của Phan S là 1.940.000 đồng, vị trí ngồi của Phạm Ngọc A là 220.000 đồng, vị trí ngồi của Khúc Trường T là 1.510.000 đồng, vị trí ngồi của

Phạm Ngọc T2 là 840.000 đồng, giữa sòng bạc là 240.000 đồng. Tiền VNĐ thu giữ trên người các đối tượng: 11.320.000 đồng, trong đó: của Hồ H1 là 1.200.000 đồng trong túi phải, của Lê Hòa V là 3.620.000 đồng trong túi quần phải, của Phạm Ngọc A là 6.300.000 đồng trong túi quần phải, của Phạm Ngọc T2 là 200.000 đồng trong túi quần sau. Thu giữ của NLQ 01 hộp đựng bài, bên trong có 280.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định số tiền dùng để đánh bạc của những người tham gia đánh bạc trong ngày 11/9/2022 theo lời khai của từng người như sau: Phan S sử dụng 2.200.000 đồng để đánh bạc, lúc bắt quả tang đang thua 260.000 đồng. Phạm Ngọc T2 mang theo 1.000.000 đồng để đánh bạc, lúc bắt quả tang đang thắng 40.000 đồng. Phạm Ngọc A mang theo 6.800.000 đồng để đánh bạc, lúc bắt quả tang đang thua 280.000 đồng. Lê Hữu V mang theo 3.640.000 đồng để đánh bạc, lúc bắt quả tang đang thua 20.000 đồng. Khúc Trường T mang theo 1.300.000 đồng để đánh bạc, lúc bắt quả tang đang thắng 210.000 đồng. Hồ H1 mang theo 1.260.000 đồng để đánh bạc, thắng 290.000 đồng. Tuy nhiên, căn cứ trên lời khai của các đối tượng thì số tiền thắng/thua của những người này với nhau không phù hợp, quá trình điều tra đã đấu tranh làm rõ nhưng không giải quyết được.

Do đó, trên cơ sở số tiền thực tế thu được tại sòng bạc và số tiền thu trên người của những người chơi bạc, xác định số tiền những người này dùng để đánh bạc như sau: 5.100.000 đồng (thu tại chiếu bạc) + 1.200.000 đồng (trong túi quần của Hồ H1) + 3.620.000 đồng (trong túi quần của Lê Hòa V) + 6.300.000 đồng (trong túi quần của Phạm Ngọc A) + 200.000 đồng (trong túi quần sau của Phạm Ngọc T2) + 280.000 đồng (trong hộp đựng bài). Tổng cộng số tiền dùng để đánh bạc là: 16.700.000 đồng. (Mười sáu triệu bảy trăm nghìn đồng).

Các đối tượng đánh bạc bằng hình thức đánh bài “Bài cào”, là hình thức những người tham gia đánh bạc sẽ cược với nhau nên tất cả những người tham gia đánh bạc sẽ chịu chung trách nhiệm đối với tổng số tiền mà những người tham gia dùng để đánh bạc. Do đó, các bị can Phan S, Phạm Ngọc T2, Hồ H1, Phạm Ngọc A, Lê Hữu V, Khúc Trường T sẽ chịu trách nhiệm về số tiền đánh bạc là 16.700.000 đồng.

[3] Hành vi của các bị cáo Phan S, Phạm Ngọc T2, Hồ H1, Phạm Ngọc A, Lê Hữu V, Khúc Trường T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý trật tự công cộng, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần thiết phải xử lý nghiêm minh đối với các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt cần xem xét tính chất mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có mức hình phạt thích hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] *Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai báo thành khẩn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Phan S, Phạm Ngọc T2, Hồ H1, Lê Hữu V, Khúc Trường T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình; bị cáo Phan S có người thân có công cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được xem xét; trong thời gian tại ngoại các bị cáo chấp hành chính sách pháp luật của Nhà nước, không vi phạm gì, điều đó thể hiện các bị cáo có ý thức tự cải tạo bản thân tốt. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho các bị cáo hưởng án treo cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 16.700.000 đồng. (Mười sáu triệu bảy trăm nghìn đồng) đồng là tiền các đối tượng dùng để đánh bạc, đây là số tiền phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Đối với 01 bộ bài Tây, 01 tấm mền, 01 hộp đựng bài là các công cụ dùng để đánh bạc và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H quản lý để đảm bảo việc xử lý).

[7] Đối với NLQ: Quá trình điều tra xác định NLQ được Phan S (là cha ruột của NLQ) nhờ đi mua bài, nước, thuốc lá để phục vụ cho những người chơi bài. NLQ dùng tiền của bị cáo S để mua bài, nước, thuốc lá và sau đó thì những người chơi bài tự thỏa thuận với nhau trong quá trình chơi sẽ góp tiền lại để trả cho bị cáo S. NLQ cũng không được hưởng khoản tiền hay lợi ích gì từ việc này. Do đó, việc Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với NLQ là có căn cứ.

Các đối tượng đánh bạc tại nhà của bị cáo Phan S, nhưng việc đánh bạc dùng tiền thắng của các bị cáo để mua bài, nước, thuốc lá và sau đó thì những người chơi bài tự thỏa thuận với nhau trong quá trình chơi sẽ góp tiền lại để chi trả. Ság cũng không được hưởng khoản tiền hay lợi ích gì từ việc này nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm đối với Phan S về tội “Tổ chức đánh bạc”. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Phan S, Phạm Ngọc T2, Hồ H1, Phạm Ngọc A, Lê Hữu V, Khúc Trường T phạm tội “Đánh bạc”

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

XỬ PHẠT: Phạm Ngọc A 01 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm; phạt bổ sung 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 65 Bộ luật hình sự.

XỬ PHẠT: Phan S 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 65 Bộ luật hình sự.

XỬ PHẠT: Phạm Ngọc T2 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 65 Bộ luật hình sự.

XỬ PHẠT: Hồ H1 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 65 Bộ luật hình sự.

XỬ PHẠT: Lê Hữu V 09 tháng, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 65 Bộ luật hình sự.

XỬ PHẠT: Khúc Trường T 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm.

Giao các bị cáo được hưởng án treo cho UBND xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể

quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Xử lý vật chứng:

Căn cứ: khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 16.700.000 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm nghìn đồng) gồm: tiền thu giữ tại sòng bạc, tiền đánh bạc thu giữ trên người của các đối tượng tham gia đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền này hiện đang được tạm giữ tại số tài khoản 39490105462600000 đơn vị nhận tiền Chi cục thi hành án dân sự huyện H hiện đang tạm giữ tại Ngân hàng I, chi nhánh huyện H (Theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 10/01/2023).

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tây, 01 tấm mền, 01 hộp đựng bài là các công cụ dùng để đánh bạc và không có giá trị sử dụng (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H).

ÁN PHÍ:

Căn cứ vào: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phan S, Phạm Ngọc T2, Hồ H1, Phạm Ngọc A, Lê Hữu V, Khúc Trường T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 12/01/2023). Những người có quyền kháng cáo vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

(Đã giải thích chế định hưởng án treo cho bị cáo).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Công an huyện H;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Nguyên Kim

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN NAM
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hàm Thuận Nam, ngày 12 tháng 01 năm 2023

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH THUẬN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ÔNG DƯƠNG NGUYỄN KIM.

Các Hội thẩm nhân dân.

1/ ÔNG LA MINH CÔNG;

2/ ÔNG HUỲNH CẢNH

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 11 giờ 55 ngày 12 tháng 01 năm 2023, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 128/2022/HSST ngày 27 tháng 12 năm 2022.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1/ Về tội danh: HĐXX thảo luận toàn bộ nội dung vụ án và thống nhất quan điểm về: Phan S, Phạm Ngọc T2, Hồ H1, Phạm Ngọc A, Lê Hữu V, Khúc Trường T phạm tội “Đánh bạc”

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; khoản 2 Điều 51 BLHS; Điều 65 BLHS; khoản 3 Điều 321 BLHS.

XỬ PHẠT: Phạm Ngọc A 01 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm; phạt bổ sung 10.000.000 đồng.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS; khoản 2 Điều 51 BLHS; Điều 65 BLHS.

XỬ PHẠT: Phan S 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS; khoản 2 Điều 51 BLHS; Điều 65 BLHS.

XỬ PHẠT: Phạm Ngọc T2 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS; khoản 2 Điều 51 BLHS; Điều 65 BLHS.

XỬ PHẠT: Hồ H1 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS; khoản 2 Điều 51 BLHS; Điều 65 BLHS.

XỬ PHẠT: Lê Hữu V 09 tháng, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 06 tháng.

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321 BLHS; điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS; khoản 2 Điều 51 BLHS; Điều 65 BLHS.

XỬ PHẠT: Khúc Trường T 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm.

Giao các bị cáo được hưởng án treo cho UBND xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của luật thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết 3/3 thành viên.

Vật chứng của vụ án: Căn cứ: khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 16.700.000 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm nghìn đồng) gồm: tiền thu giữ tại sông bạc, tiền đánh bạc thu giữ trên người của các đối tượng tham gia đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền này hiện đang được tạm giữ tại sổ tài khoản 39490105462600000 đơn vị nhận tiền Chi cục thi hành án dân sự huyện H hiện đang tạm giữ tại Ngân hàng I, chi nhánh huyện H (Theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 10/01/2023).

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tây, 01 tấm mền, 01 hộp đựng bài là các công cụ dùng để đánh bạc và không có giá trị sử dụng (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/01/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H).

Kết quả biểu quyết 3/3 thành viên.

Về án phí: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phan S, Phạm Ngọc T2, Hồ H1, Phạm Ngọc A, Lê Hữu V, Khúc Trường T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo của những người được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Giải thích chế định hưởng án treo cho bị cáo.

Kết quả biểu quyết 3/3 thành viên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

